

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT)

Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc hội về việc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT/BKHĐT ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-EVN SPC ngày 28/2/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy trình thực hiện công tác đấu thầu trong Tổng Công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVN SPC ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc “Ban hành Quy chế phân cấp quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-EVN SPC ngày 17/06/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-ADLMN ngày 16/01/2026 của Ban Quản Lý Dự Án Điện lực miền Nam về việc phê duyệt dự toán Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-EVNSPC ngày 22/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn kiểm toán thuộc dự án Các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam (KT-02-2026);

Căn cứ E-HSMT Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Tờ trình số 201/KHVT ngày 24/02/2026 về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 199/QLĐT ngày 25/02/2026 về việc thẩm định E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam.

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam, với các nội dung chính theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Phòng Kế hoạch - Vật tư Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam hoàn thiện lại Hồ sơ mời thầu trước khi phát hành, tổ chức thực hiện công tác đấu thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Hồ sơ mời thầu đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng các phòng Kế hoạch - Vật tư, Quản lý đầu tư, Tài chính kế toán thuộc Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam căn cứ chức năng nhiệm vụ và chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổng cty Điện lực miền Nam “để báo cáo”;
- Lưu: VT, KHVT.

Hoàng Hữu Thời

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ADLMN ngày tháng 02 năm 2026)

Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam

1. Căn cứ lập hồ sơ mời thầu:

- Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội;
- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

2. Biên chế hồ sơ mời thầu bao gồm:

Phần 1. THỦ TỤC ĐẤU THẦU

Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu

Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu

Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu

Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu

Phần 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chương V. Điều khoản tham chiếu

Phần 3. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng

Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng

Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng

- 3. Giá dự toán gói thầu: 2.238.087.621 đồng đã bao gồm 10% thuế VAT** (theo Quyết định số 52/QĐ-ADLMN ngày 16/01/2026 của Ban Quản Lý Dự Án Điện lực miền Nam về việc phê duyệt dự toán Gói thầu KT-02-2026: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán hoàn thành các công trình sử dụng nguồn vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam).
- 4. Phương thức đấu thầu:** 01 giai đoạn - 02 túi hồ sơ.
- 5. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- 6. Bảo đảm dự thầu:** Không áp dụng.
- 7. Hiệu lực hồ sơ dự thầu:** 60 ngày kể từ thời điểm đóng thầu.
- 8. Tư cách hợp lệ của nhà thầu:** Theo mẫu HSMT.
- 9. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:** thực hiện theo phương pháp chấm điểm, thang điểm 100.

- Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 70% tổng số điểm về kỹ thuật. HSĐXKT có điểm kỹ thuật không thấp hơn mức điểm yêu cầu tối thiểu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.
- Mức điểm yêu cầu tối thiểu đối với từng tiêu chuẩn kinh nghiệm và năng lực, giải pháp pháp và phương pháp luận, nhân sự không được thấp hơn 70% điểm tối đa của tiêu chuẩn đó. Hồ sơ dự thầu không đáp ứng mức điểm yêu cầu tối thiểu đối với ít nhất một trong các tiêu chuẩn kinh nghiệm và năng lực, giải pháp và phương pháp luận, nhân sự được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật.

Ghi chú:

- Dự án tương đương với yêu cầu gói thầu này:
 - + Về quy mô: Công trình điện có cấp điện áp $\geq 110\text{kV}$ (công trình năng lượng cấp 2).
 - + Tính chất công việc: Kiểm toán quyết toán công trình hoàn thành.

10. Phương pháp đánh giá về tài chính:

Đối với phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá

Sử dụng thang điểm 100 thống nhất với thang điểm về kỹ thuật. Điểm giá được xác định như sau:

$$\text{Điểm giá đang xét} = \frac{G_{\text{thấp nhất}} \times (100)}{G_{\text{đang xét}}}$$

Trong đó:

- + Điểm giá đang xét: Điểm giá của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét;
- + $G_{\text{thấp nhất}}$: giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà thầu được đánh giá chi tiết về tài chính.
- + $G_{\text{đang xét}}$: giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét.

- Xác định điểm tổng hợp:

Điểm tổng hợp được xác định theo công thức sau đây:

$$\text{Điểm tổng hợp đang xét} = K \times \text{Điểm kỹ thuật đang xét} + G \times \text{Điểm giá đang xét}$$

Trong đó:

- + Điểm kỹ thuật đang xét: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về kỹ thuật;
- + Điểm giá đang xét: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về giá;
- + K: Tỷ trọng điểm về kỹ thuật quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ 70%;
- + G: Tỷ trọng điểm về giá quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ 30%;
- + $K + G = 100\%$;

- Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có điểm tổng hợp cao nhất được xếp hạng thứ nhất.

11. Điều kiện được xem xét đề nghị trúng thầu:

Nhà thầu được xem xét đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Có hồ sơ dự thầu hợp lệ.
- Có đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu.
- Có điểm tổng hợp cao nhất đối với phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá.
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt giá gói thầu được duyệt.

12. Thời gian thực hiện gói thầu: 360 ngày (trong đó thời gian thực hiện kiểm toán hoàn thành cho mỗi công trình không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ từ chủ đầu tư).

13. Loại hợp đồng: Trọn gói.

14. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Không áp dụng.

15. Tạm ứng hợp đồng: 20% giá trị hợp đồng (không bao gồm thuế VAT và dự phòng).